



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

SỐ 11
2024

Bản tin

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần

Thực hiện bởi
**TRUNG TÂM THÔNG TIN
VÀ CẢNH BÁO**

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,

Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 22205304

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc

Trung tâm thông tin và Cảnh báo

Nhóm Thực hiện:

CIEW

Thiết kế:

Nguyễn Mạnh Hùng

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Bản quyền của TRAV

NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc
- ♦ Hoa Kỳ chấm dứt điều tra xem xét phạm vi sản phẩm đối với bánh xe kéo bằng thép nhập khẩu từ Việt Nam
- ♦ Hoa Kỳ thông báo khởi xướng rà soát cuối kỳ lần thứ nhất sản phẩm túi dệt nhập khẩu từ Việt Nam

TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ EU rà soát thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với thép phủ hữu cơ từ Trung Quốc
- ♦ Mê-hi-cô tiếp tục áp thuế chống trợ cấp (CVD) đối với ống thép hàn bằng thép hợp kim và thép các-bon từ Trung Quốc
- ♦ Hoa Kỳ xem xét áp thuế chống bán phá giá lên đến 43,5% đối với nhôm đùn nhập khẩu từ Hàn Quốc
- ♦ Xu hướng áp dụng biện pháp chống bán phá giá của thị trường Ấn Độ

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Thị trường thép hộp và ống thép tròn Hoa Kỳ và xu hướng

Cục Phòng vệ thương mại tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) tiếp nhận Hồ sơ của các công ty là đại diện cho ngành sản xuất trong nước (Bên yêu cầu), yêu cầu điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép mạ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và Đại Hàn Dân quốc.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, Cơ quan điều tra xác nhận Hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ theo quy định của pháp luật về phòng vệ thương mại.

Các bước tiếp theo:

Trong thời hạn 45 ngày, tính từ ngày xác nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; Cơ quan điều tra sẽ thẩm định hồ sơ để trình Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét tiến hành điều tra hoặc không tiến hành điều tra vụ việc.

Nội dung thẩm định Hồ sơ bao gồm:

(i) Xác định tư cách đại diện hợp pháp của

ngành sản xuất trong nước của tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương;

(ii) Xác định chứng cứ về việc bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản đáng kể sự hình thành ngành sản xuất trong nước.

Để phục vụ công tác thẩm định, cũng như đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, Cơ quan điều tra đề nghị các doanh nghiệp trong nước sản xuất/kinh doanh hàng hóa tương tự nêu trên cung cấp các thông tin sau:

- Thông tin về doanh nghiệp;
- Công suất thiết kế và sản lượng của sản phẩm thép mạ trong từ năm 2019 đến năm 2023;
- Ý kiến của công ty về vụ việc (đồng ý, phản đối, không có ý kiến);

- Bất kỳ tài liệu/chứng cứ nào khác mà công ty cho rằng liên quan đến vụ việc.

Thời hạn cung cấp các thông tin nêu trên là ngày 20 tháng 5 năm 2024.

Mọi thông tin đề nghị gửi về:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục Phòng vệ thương mại - 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Cán bộ phụ trách: Lê Thị Kim Phụng

Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ: 112)



Hoa Kỳ chấm dứt điều tra xem xét phạm vi sản phẩm đối với bánh xe kéo bằng thép nhập khẩu từ Việt Nam

Ngày 30 tháng 4 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã ban hành thông báo chấm dứt điều tra xem xét phạm vi sản phẩm đối với bánh xe kéo bằng thép nhập khẩu từ Việt Nam theo quy định tại mục 351.225(f)(6) của Đạo luật Thuế quan.

Trước đó, ngày 07 tháng 8 năm 2023, DOC đã khởi xướng điều tra xem xét phạm vi sản phẩm đối với bánh xe kéo bằng thép nhập khẩu từ Việt Nam. Công ty Dexstar, Hoa Kỳ (nguyên đơn trong vụ việc Hoa Kỳ áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp với bánh xe kéo bằng thép của Trung Quốc năm 2019) đã đề nghị điều tra xem xét phạm vi sản phẩm hoàn thiện tại Việt Nam từ các thành phần của bánh xe (đĩa hoặc vành) xuất xứ Trung Quốc có thuộc phạm vi lệnh áp thuế mà Hoa Kỳ đang áp dụng với Trung Quốc hay không.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, căn cứ trên các thông tin, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, DOC thông báo dự kiến chấm dứt điều tra vụ việc do doanh nghiệp Việt Nam không nhập khẩu thành phần của bánh xe (đĩa hoặc vành) từ Trung Quốc để sản xuất bánh xe kéo như cáo buộc của nguyên đơn mà sản xuất đĩa và vành bánh xe tại Việt Nam từ nguyên liệu thép tấm Trung



Quốc. DOC cũng đề nghị các bên liên quan đưa ra ý kiến. Nguyên đơn không phản đối ý định này nhưng đề nghị DOC xem xét tự khởi xướng điều tra hành vi lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại thông qua gia công lắp ráp hoặc hoàn thiện tại nước thứ ba dựa trên hồ sơ của vụ việc này (nguyên đơn cáo buộc sản phẩm được sản xuất từ thép tấm gia công cắt sẵn của Trung Quốc). Trong khi đó, nhà nhập khẩu Hoa Kỳ ủng hộ việc chấm dứt điều tra vụ việc và phản đối đề xuất tự khởi xướng của nguyên đơn. DOC sau đó đã từ chối đề xuất tự khởi xướng của nguyên đơn do chưa đủ căn cứ.

Hoa Kỳ thông báo khởi xướng rà soát cuối kỳ lần thứ nhất sản phẩm túi dệt nhập khẩu từ Việt Nam

Ngày 01 tháng 5 năm 2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã thông báo khởi xướng cuộc rà soát cuối kỳ lần thứ nhất đối với lệnh áp thuế chống bán phá giá (CBPG) và thuế chống trợ cấp (CTC) sản phẩm túi dệt (Laminated Woven Sacks) nhập khẩu từ Việt Nam. Mã vụ việc: A-552-823, C-552-824. Cụ thể như sau:

Sản phẩm bị điều tra là túi dệt, có mã HS 6305.33.0040, 3917.39.0050, 3921.90.1100, 3921.90.1500, 3923.21.0080, 3923.21.0095, 3923.29.0000, 4601.99.0500, 4601.99.9000, 4602.90.0000, và 5903.90.2500.

Sản phẩm này đã bị Hoa Kỳ điều tra CBPG và CTC năm 2018 và áp thuế từ năm 2019 (mức thuế từ 109,46% - 292,61% đối với điều tra CBPG và mức thuế 3,02% - 198,87% đối với điều tra CTC).

Rà soát cuối kỳ được thực hiện 05 năm một lần. Nếu kết quả rà soát cho thấy việc ngừng áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá và trợ cấp gây thiệt hại đáng kể

cho ngành sản xuất Hoa Kỳ thì lệnh áp thuế sẽ được áp dụng thêm 05 năm nữa.

Thông thường DOC sẽ xác định việc dỡ bỏ lệnh áp thuế có khả năng tiếp tục hoặc tái diễn hành vi bán phá giá khi: (1) biên độ phá giá duy trì ở trên mức tối thiểu sau khi lệnh áp thuế được ban hành; (2) ngừng nhập khẩu hàng hóa bị điều tra sau khi lệnh áp thuế được ban hành; hoặc (3) không còn bán phá giá sau khi lệnh áp thuế được ban hành và lượng nhập khẩu duy trì ổn định hoặc thậm chí gia tăng. Đối với chống trợ cấp, DOC sẽ xem xét: (1) biên độ trợ cấp trong cuộc điều tra ban đầu và các cuộc rà soát sau đó; (2) có những thay đổi nào đối với các chương trình ảnh hưởng tới biên độ trợ cấp hay không. Thông thường nếu chương trình vẫn được duy trì, không bị hủy bỏ hoặc được thay thế thì là bằng chứng cho thấy việc dỡ bỏ lệnh áp thuế

có khả năng tái diễn trợ cấp.

Theo quy định của Hoa Kỳ, các bên muốn đăng ký tham gia với tư cách bên liên quan cần nộp thông báo trong vòng 10 ngày kể từ ngày đăng Thông báo khởi xướng.

Để đảm bảo lợi ích chính đáng của mình, Cục Phòng vệ thương mại khuyến nghị các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu liên quan tìm hiểu quy định, trình tự thủ tục rà soát cuối kỳ của Hoa Kỳ; thực hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu của cơ quan điều tra Hoa Kỳ, phối hợp chặt chẽ với Cục Phòng vệ thương mại trong suốt quá trình của vụ việc.

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Chuyên viên phụ trách: Nguyễn Quốc Khánh, Điện thoại: 098.926.0696, Email: khanhngq@moit.gov.vn, ngaha@moit.gov.vn, Website: <https://trav.gov.vn/>).

EU rà soát thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp đối với thép phủ hữu cơ từ Trung Quốc

Ủy ban châu Âu (EC) mới đưa ra thông báo tiến hành rà soát cuối kỳ thuế chống trợ cấp và chống bán phá giá đối với các sản phẩm thép phủ vật liệu hữu cơ từ Trung Quốc trên cơ sở đề nghị của Hiệp hội Thép Châu Âu (Eurofer). Eurofer đã đề nghị EC xem xét gia hạn áp thuế đối với các sản phẩm thép phủ vật liệu hữu cơ nhập khẩu từ Trung Quốc. Hiệp hội cho rằng việc chấm dứt áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc có thể dẫn đến việc tiếp tục hoặc tái diễn hành vi trợ cấp và gây thiệt hại cho ngành công nghiệp EU. Thời kỳ rà soát được EC xác định là từ ngày 1 tháng 1 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Các sản phẩm được rà soát có mã HS: 7210.70.8011, 7210.70.8091, 7212.40.8001, 7212.40.8021, 7212.40.8091, 7225.99.0011, 7225.99.0091, 7226.99.7011 và 7226.99.7091.

Mê-hi-cô tiếp tục áp thuế chống trợ cấp (CVD) đối với ống thép hàn bằng thép hợp kim và thép cacbon từ Trung Quốc

Ngày 30 tháng 4 năm 2024, Bộ Kinh tế Mê-hi-cô (SE) đã thông báo kết luận cuối cùng của đợt rà soát hành chính (administrative review) đối với biện pháp chống trợ cấp. Theo đó, Bộ Kinh tế Mê-hi-cô đã quyết định tiếp tục áp thuế chống trợ cấp đối với ống thép hàn bằng thép hợp kim và thép cacbon nhập khẩu từ Trung Quốc.

Mức thuế chống trợ cấp tiếp tục được duy trì từ 0,356 USD/kg đến 0,618 USD/kg, tùy thuộc vào từng công ty. Các sản phẩm bị điều tra thuộc mã HS 7306.19.99, 7306.30.03, 7306.30.04, 7306.30.99 và 7306.61.01.

Đối tượng bị áp thuế là ống thép bằng thép cacbon và thép hợp kim được hàn theo chiều dọc (ngoại trừ thép không gỉ), có mặt cắt hình tròn hoặc mặt cắt hình vuông hoặc cấu trúc rỗng với mặt cắt hình chữ nhật tương ứng.

Hoa Kỳ xem xét áp thuế chống bán phá giá lên đến 43,5% đối với nhôm đùn nhập khẩu từ Hàn Quốc

Hoa Kỳ đã đưa ra quyết định sơ bộ về việc áp thuế chống bán phá giá lên tới 43,5% đối với nhôm đùn nhập khẩu từ Hàn Quốc.

Tháng 10 năm 2023, Hoa Kỳ đã khởi xướng cuộc điều tra áp thuế chống bán phá giá đối với nhôm đùn nhập khẩu từ 15 quốc gia, sau khi nhận được hồ sơ yêu cầu từ Liên minh các nhà sản xuất nhôm đùn Hoa Kỳ và Nghiệp đoàn Công nhân ngành thép Hoa Kỳ.

Theo Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc (MOTIE), Bộ Thương mại Hoa Kỳ dự kiến áp thuế chống bán phá giá 2,42% đối với nhôm đùn do công ty Shinyang Metal sản xuất, 0% đối với nhôm đùn do công ty ALMAC sản xuất và 43,56% đối với tất cả các công



ty Hàn Quốc khác không hợp tác trong quá trình điều tra.

Trong khi đó, Hoa Kỳ dự kiến áp thuế chống bán phá giá lần lượt lên tới 376,85% và 82,03% đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc và Mê-hi-cô.

Đại diện MOTIE cho biết: “Do quyết định sơ bộ đưa ra biên độ bán phá giá đối với nhôm đùn của Hàn Quốc tương đối thấp hơn so với các đối thủ khác, dự kiến rằng

biện pháp này sẽ chỉ có tác động không lớn đối với ngành”.

Ngoài ra, MOTIE cũng cho biết thêm sẽ tiếp tục theo dõi chặt chẽ tác động tiềm ẩn của quyết định này đối với thị trường.

Theo kế hoạch, Bộ Thương mại Hoa Kỳ sẽ đưa ra kết luận cuối cùng về bán phá giá vào tháng 9, sau đó Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ sẽ đưa ra kết luận cuối cùng về thiệt hại của ngành sản xuất trong nước vào tháng 11 năm 2024.

Xu hướng áp dụng biện pháp chống bán phá giá của thị trường Ấn Độ

Theo tổng kết của báo The Indian Express, hơn một phần ba số lượng các biện pháp chống bán phá giá mà Bộ Tài chính Ấn Độ quyết định áp dụng trong vòng 3 năm gần đây là đối với các mặt hàng chỉ có một hoặc hai công ty trong nước sản xuất, phần lớn là sản phẩm hóa chất. Trong số 46 biện pháp chống bán phá giá được áp dụng, 60% số biện pháp chỉ áp dụng với riêng sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và 26% số biện pháp được áp dụng với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và từ ít nhất một quốc gia khác. Trong năm tài chính 2024 (từ 1/4/2023 đến 31/3/2024), Bộ Tài chính Ấn Độ đã áp dụng thuế chống bán phá giá đối với 86% số vụ việc mà Bộ Thương mại Ấn Độ đề xuất. Tỷ lệ này cao hơn nhiều so với con số 42% của hai năm tài chính trước đó.



Trong 3 năm gần đây, Tổng vụ Phòng vệ thương mại Ấn Độ (DGTR) đã kiến nghị áp dụng thuế chống bán phá giá trong 92 vụ việc điều tra. Khoảng 33% trong số đó là các vụ việc mà ngành sản xuất trong nước chỉ có từ một đến hai công ty. Ủy ban Thuế gián thu và Hải quan Trung ương (CBIC)

trực thuộc Bộ Tài chính Ấn Độ đã chấp nhận 46 kiến nghị của DGTR để ra quyết định áp thuế chống bán phá giá và bác bỏ việc áp thuế đối với 46 kiến nghị.

Trong số các kiến nghị được CBIC chấp nhận, 37% liên quan đến các sản phẩm

mà ngành sản xuất trong nước chỉ có từ 1 đến 2 công ty. CBIC đã không chấp nhận áp thuế chống bán phá giá đối với 11 vụ việc ngành sản xuất trong nước chỉ có 1 công ty duy nhất.

Tác động của thuế chống bán phá giá đến các ngành sản xuất hạ nguồn, những người được hưởng lợi từ việc nhập khẩu nguyên liệu thô giá rẻ, là cân nhắc chủ yếu của Bộ Tài chính Ấn Độ khi xem xét việc chấp nhận hoặc không chấp nhận kiến nghị áp thuế của DGTR. Bộ Tài chính Ấn Độ cũng sẽ cân nhắc liệu các bằng chứng được đưa ra trong cuộc điều tra do DGTR tiến hành có thuyết phục hay không. Chẳng hạn như trong năm 2023, CBIC đã không chấp nhận kiến nghị áp thuế chống bán phá giá đối với sợi viscose nhập khẩu sau khi ngành sản xuất hạ nguồn trình bày các lập luận với Bộ Tài chính về việc công ty Ấn Độ duy nhất sản xuất sợi viscose có lịch sử lạm dụng vị thế độc quyền vào năm 2021.

Trong năm tài chính 2024, DGTR đã kiến nghị áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với 21 trong tổng số 23 vụ việc đã kết thúc điều tra, bao gồm cả các vụ việc điều tra mới và các vụ việc rà soát cuối kỳ. Căn cứ kiến nghị của DGTR, CBIC đã quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá đối với 16 vụ việc, không chấp nhận áp thuế đối với 3 vụ việc và chưa đưa ra quyết định đối với 2 vụ việc. Kể từ tháng 12 năm 2023, tất cả các kiến nghị áp thuế của DGTR đều được CBIC chấp nhận.

Trong năm tài chính 2022 (từ 1/4/2021 đến 31/3/2022), DGTR đã hoàn thành 50 vụ việc điều tra và kiến nghị áp thuế với 47 vụ việc. Tuy nhiên, CBIC chỉ chấp nhận áp thuế với 20 vụ việc, 14 trong số đó chỉ áp dụng với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và 5 vụ việc áp dụng với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và từ ít nhất 1 quốc gia khác.

Trong năm tài chính 2023 (từ 1/4/2022 đến 31/3/2023), số lượng vụ việc điều tra hoàn

thành giảm một nửa (25 vụ việc) trong đó 24 vụ việc có kiến nghị áp thuế của DGTR. Tuy nhiên, CBIC cũng chỉ chấp nhận áp thuế đối với 10 vụ việc, trong số đó 3 vụ việc chỉ áp dụng với sản phẩm nhập khẩu của Trung Quốc và 4 vụ việc áp dụng với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và từ ít nhất 1 quốc gia khác.

Trước giai đoạn COVID-19 bùng phát, khoảng 95% kiến nghị áp thuế chống bán phá giá của DGTR được CBIC chấp nhận. Tuy nhiên trong những năm sau, tỷ lệ chấp nhận này giảm mạnh do những đứt gãy trong chuỗi cung ứng, áp lực từ các đối tác trong chuỗi cung ứng và nhận thức về cái gọi là “chủ nghĩa bảo hộ”. Hiện tượng tỷ lệ chấp nhận các kiến nghị áp thuế CBPG tăng lên gần đây cho thấy chính phủ Ấn Độ bắt đầu có xu hướng yên tâm hơn trong việc sử dụng các công cụ thuế để xử lý các hành vi được xem là bán phá giá.

Thị trường thép hộp và ống thép tròn Hoa Kỳ và xu hướng

1. Tổng quan thị trường thép hộp và ống thép tròn Hoa Kỳ và xu hướng

Hoa Kỳ thường xuyên nằm trong nhóm các thị trường tiêu thụ lớn nhất trong thị trường thép hộp và ống thép tòa cầu có trị giá 142,4 tỷ USD. Thép ống, thép hộp thuộc nhóm ở thị trường hạ nguồn, là một trong những sản phẩm chủ chốt trên thị trường toàn cầu hiện nay.

Tại Hoa Kỳ, nhu cầu ống thép tăng trong năm 2021 và 2022 đã thúc đẩy các nhà sản xuất đầu tư phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới, tuy nhiên cũng tạo ra áp lực cạnh tranh gay gắt hơn trên thị trường giữa các nhà cung ứng nội địa với nhau và nguồn cung nhập khẩu.

Bảng 1: top 10 nhà sản xuất thép hộp và thép ống tại Hoa Kỳ

Doanh nghiệp	Thành phố	Số lượng
Turner Industries Group, LLC	Pasadena	2.409
American Spiral-Weld Pipe Co., LLC	Birmingham	1.500
Allied Tube & Conduit Corp.	Harvey	900
Welspun Tubular, LLC	Little Rock	800
JSW Steel (USA)	Baytown	700
United States Steel Corp., Fair	Fairfield	700
ArcelorMittal USA, LLC	Shelby	650
Curtis Maruyasu America, Inc.	Lebanon	600
Benteler Steel Tube Manufacturing Corp.	Shreveport	500
Debra-Kuempel Co.	Cincinnati	500

Hoa Kỳ là một trong những thị trường tiêu thụ thép hộp và ống thép tròn lớn nhất toàn cầu, đóng góp quan trọng vào nền kinh tế không chỉ ở khía cạnh xây dựng cơ sở hạ tầng mà còn trong các lĩnh vực như dầu khí, ô tô, hàng không, và sản xuất công nghiệp. Thị trường toàn cầu của thép hộp và ống thép, được định giá 142,4 tỷ USD, cho thấy đây là nhóm sản phẩm không thể thiếu trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Tại Hoa Kỳ, ngành này thuộc thị trường hạ nguồn và là một phần không thể tách rời trong hệ thống công nghiệp.

Sự phát triển của ngành thép hộp và ống thép tại Hoa Kỳ không chỉ dựa vào tiêu thụ nội địa mà còn được thúc đẩy bởi khả năng xuất khẩu mạnh mẽ. Các sản phẩm thép hộp và ống thép đóng vai trò thiết yếu trong nhiều lĩnh vực công nghiệp, từ xây dựng dân dụng đến sản xuất năng lượng tái tạo, như tuabin gió và hệ thống năng lượng mặt trời.

Trong giai đoạn 2021–2022, nhu cầu về thép hộp và ống thép tròn tại Hoa Kỳ gia tăng đáng kể. Đây là kết quả của sự phục hồi kinh tế sau đại dịch COVID-19 và các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng lớn được chính phủ Hoa Kỳ triển khai, bao gồm Đạo luật Cơ sở hạ tầng lưỡng đảng (Bipartisan Infrastructure Law) trị giá 1,2 nghìn tỷ USD. Các dự án này yêu cầu lượng

lớn thép hộp và ống thép tròn trong việc xây dựng cầu đường, đường sắt, sân bay, và các công trình hạ tầng khác.

Sự gia tăng nhu cầu kéo theo mức độ cạnh tranh gay gắt giữa các nhà cung cấp nội địa và hàng nhập khẩu. Hoa Kỳ hiện có khoảng 201 nhà sản xuất thép ống, theo dữ liệu từ MNI (Manufacturers' News, Inc.), với hơn 40.000 công nhân trong ngành. Các nhà sản xuất lớn tập trung tại các bang như Texas, Alabama, và Ohio – những trung tâm công nghiệp lớn của Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, thị trường này cũng đối diện với áp lực từ các sản phẩm nhập khẩu. Khoảng 21% các nhà máy sản xuất thép ống tại Hoa Kỳ phụ thuộc vào nguyên liệu thô nhập khẩu, cao hơn mức trung bình 11% của toàn ngành sản xuất công nghiệp. Điều này khiến các doanh nghiệp nội địa phải cân nhắc chiến lược hợp lý để cạnh tranh về giá cả và chất lượng với các nguồn cung quốc tế, đặc biệt từ Trung Quốc, Ấn Độ, và Hàn Quốc.

Một xu hướng nổi bật trong ngành thép hộp và ống thép tròn tại Hoa Kỳ là sự đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ sản xuất và cải tiến sản phẩm. Các nhà sản xuất đang tập trung vào:

- **Công nghệ gia công chính xác:** Đảm bảo các sản phẩm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật cao trong các ngành công nghiệp như dầu khí và hàng không.
- **Vật liệu thân thiện với môi trường:** Phù hợp với tiêu chuẩn xây dựng xanh và giảm lượng khí thải carbon trong quá trình sản xuất.
- **Dịch vụ hậu mãi:** Cung cấp các giải pháp lắp đặt, bảo trì và hỗ trợ kỹ thuật nhằm gia tăng giá trị cho khách hàng.

Không chỉ tập trung vào thị trường nội địa, các nhà sản xuất thép hộp và ống thép tại Hoa Kỳ ngày càng hướng tới chiến lược phân phối quốc tế. Theo MNI, khoảng 40%

2. Tình hình nhập khẩu thép hộp và ống thép vào Hoa Kỳ từ các nguồn trên thế giới và Việt Nam

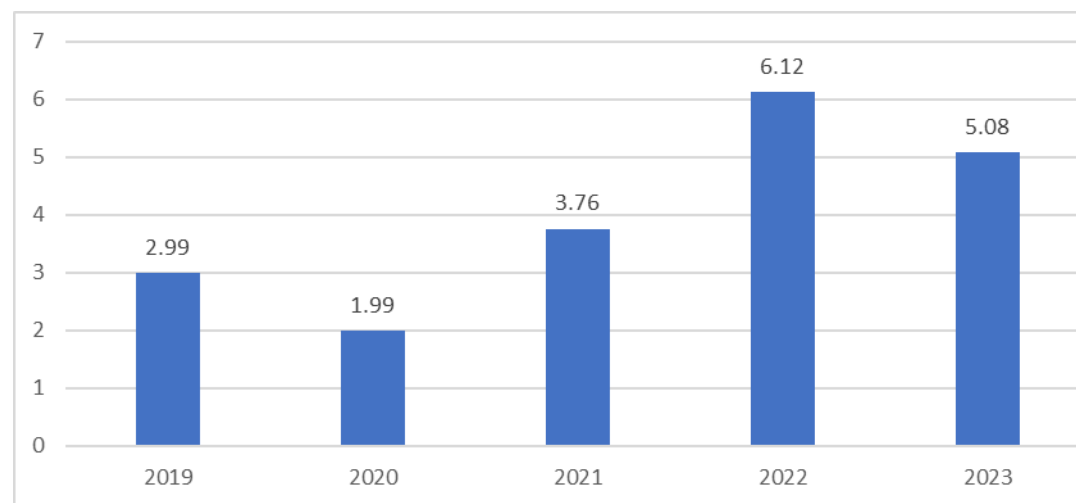
2.1. Nhập khẩu thép hộp và ống thép

Theo số liệu thống kê của hải quan Hoa Kỳ, nhập khẩu mặt hàng thép hộp và ống thép mã HS 7306 vào Hoa Kỳ từ các nguồn trên thế giới đã có sự sụt giảm mạnh trong năm 2020 do sự tác động của dịch bệnh Covid-19, sau đó đã tăng trở lại từ năm 2021. Năm 2022, trị giá nhập khẩu nhóm hàng này vào Hoa Kỳ đạt 6,12 tỷ USD, tăng mạnh 62,58% so với năm 2021.

Năm 2023, nhập khẩu có dấu hiệu chậm hơn, đạt 5,08 tỷ USD, trung bình 423,53 triệu USD/tháng, thấp hơn so với mức trung bình năm 2022. Sức cầu yếu là nguyên nhân chính dẫn đến sự chững lại này, tuy nhiên các chuyên gia thị trường dự báo nhu cầu và nhập khẩu có thể tăng trở lại trong năm 2024.

Biểu đồ 1: Tổng trị giá nhập khẩu thép hộp và ống thép mã HS 7306 vào Hoa Kỳ từ các nguồn trên thế giới, giai đoạn 2019 đến 2023

Đvt: Tỷ USD



Số liệu từ IHS Markit

Hoa Kỳ nhập khẩu nhóm hàng này từ nhiều nguồn trên thế giới, trong đó nhiều nhất là từ Hàn Quốc, Ca-na-đa, Mê-hi-cô và Việt Nam.

Chỉ riêng Hàn Quốc, Ca-na-đa và Mê-hi-cô đã chiếm tới 60% trị giá nhập khẩu của nhóm hàng mã HS 7306 vào Hoa Kỳ trong năm 2022 và 2023. Năm 2022 chứng kiến sự gia tăng về thị phần của hàng nhập khẩu từ Hàn Quốc và Ca-na-đa trong khi thị phần của Mê-hi-cô có sự sụt giảm nhẹ. Trong những năm qua, khủng hoảng chuỗi cung ứng và tranh chấp thương mại với Trung Quốc đã thúc đẩy các nhà nhập khẩu của Hoa Kỳ thay đổi chiến lược nguồn cung về gần với thị trường nội địa hơn, mang lại lợi thế cho 2 thị trường láng giềng Bắc Mỹ là Ca-na-đa và Mê-hi-cô. Bên cạnh đó, một số thị trường Châu Á như Trung Quốc, Hàn Quốc và khu vực Đông Nam Á cũng được hưởng lợi từ xu hướng này.

Năm 2023, do ảnh hưởng của kinh tế khó khăn nói chung, nhu cầu nhập khẩu vào Hoa Kỳ có xu hướng giảm. Trong năm 2023, nhập khẩu nhóm hàng này từ các nguồn cung ứng lớn đều sụt giảm trong đó có Hàn Quốc giảm 21,1%, Ca-na-đa giảm 11,35%, Mê-hi-cô giảm 18,07%. Nhập khẩu nhóm hàng này từ Trung Quốc vào Hoa Kỳ cũng giảm đến 16,67% so với cùng kỳ 2022.

Bảng 2: Các nguồn nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306 vào Hoa Kỳ năm 2022 và 2023

Đvt: USD

Nguồn cung ứng vào Hoa Kỳ	Trị giá nhập khẩu năm 2022	Trị giá nhập khẩu năm 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023
Tổng NK	6.117.512.171	5.082.429.598		
Hàn Quốc	1.524.810.548	1.259.111.690	24,93	24,77
Ca-na-đa	1.509.944.535	1.356.017.064	24,68	26,68
Mê-hi-cô	717.644.404	607.822.312	11,73	11,96
Việt Nam	138.383.664	194.609.064	2,26	3,83
Đức	105.606.460	83.946.021	1,73	1,65
Trung Quốc	103.211.364	88.461.596	1,69	1,74

Số liệu từ IHS Markit

2.2. Biến động trị giá và thị phần của hàng nhập khẩu từ Việt Nam

Nhóm hàng mã HS 7306, bao gồm các sản phẩm thép như ống thép và thép hộp, là một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ. Tuy nhiên,

hoạt động thương mại này đã phải đối mặt với nhiều biến động lớn trong những năm gần đây do tác động của đại dịch COVID-19, các biện pháp phòng vệ thương mại và áp lực cạnh tranh ngày càng khốc liệt từ các nguồn cung khác.

Tác động của COVID-19 và sự suy giảm năm 2020

Năm 2020 chứng kiến sự sụt giảm đáng kể trong kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306 từ Việt Nam vào Hoa Kỳ. Nguyên nhân chính là do đại dịch COVID-19 khiến cả Việt Nam và Hoa Kỳ phải áp dụng các biện pháp hạn chế nghiêm ngặt nhằm phòng chống dịch bệnh. Những rào cản về vận tải biển, gián đoạn chuỗi cung ứng và giảm nhu cầu tiêu dùng đã gây ra tình trạng đình trệ trong hoạt động thương mại toàn cầu. Đối với Việt Nam, các thách thức này dẫn đến sự giảm sút mạnh trong thị phần thép xuất khẩu sang Hoa Kỳ trong giai đoạn ngắn hạn.

Phục hồi mạnh mẽ từ năm 2021 và tăng trưởng bất phá năm 2022

Từ năm 2021, khi thế giới bắt đầu kiểm soát tốt hơn đại dịch COVID-19, thương mại quốc tế dần phục hồi, kéo theo sự gia tăng trong nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306 từ Việt Nam vào Hoa Kỳ. Đến năm 2022, hoạt động xuất khẩu từ Việt

Nam ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng, với giá trị nhập khẩu đạt 128,38 triệu USD, tăng 57,9% so với năm trước đó. Đáng chú ý, kim ngạch này không chỉ vượt qua mức trước đại dịch mà còn đạt mức cao nhất trong lịch sử, khẳng định vị thế ngày càng vững chắc của Việt Nam trong lĩnh vực thép xuất khẩu.

Cú hích mạnh mẽ trong năm 2023

Năm 2023 tiếp tục là một năm đặc biệt đối với nhóm hàng mã HS 7306 từ Việt Nam khi kim ngạch nhập khẩu đạt 194,6 triệu USD, mức cao nhất từ trước đến nay. Trong bối cảnh thị trường thép quốc tế gặp nhiều khó khăn do chi phí logistics tăng cao và suy giảm nhập khẩu từ các nguồn cung khác, sản phẩm thép từ Việt Nam vẫn giữ được sức hút tại Hoa Kỳ. Sự tăng trưởng này không chỉ giúp củng cố vị thế của Việt Nam mà còn mở ra những cơ hội lớn hơn cho ngành thép trong tương lai.

Sự biến động về thị phần

Xét về thị phần, hàng nhập khẩu từ Việt Nam trên tổng giá trị nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306 tại Hoa Kỳ ghi nhận sự sụt giảm trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2022 do ảnh hưởng của đại dịch. Tuy nhiên, năm 2023 đã đánh dấu sự

phục hồi mạnh mẽ, với tỷ lệ thị phần tăng trở lại nhờ vào chiến lược cải thiện chất lượng sản phẩm và đáp ứng nhu cầu ngày càng khắt khe từ thị trường Hoa Kỳ. Điều này phản ánh sự linh hoạt và khả năng thích ứng của các doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đầy biến động.

Cơ hội và thách thức trong giai đoạn tiếp theo

Cơ hội

- **Tiềm năng mở rộng thị trường:** Với nhu cầu ổn định từ Hoa Kỳ, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp, xây dựng và cơ sở hạ tầng, sản phẩm thép từ Việt Nam có cơ hội lớn để gia tăng thị phần trong những năm tới.
- **Xu hướng bền vững:** Việt Nam đã và đang đầu tư mạnh vào việc nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng các tiêu chuẩn môi trường và kỹ thuật ngày càng khắt khe của thị trường quốc tế, đặc biệt là tại Hoa Kỳ.
- **Thị trường toàn cầu thay đổi:** Sự sụt giảm nhập khẩu từ các đối thủ cạnh tranh lớn như Trung Quốc tạo ra khoảng trống mà Việt Nam có thể khai thác để nâng cao vị thế trên thị trường Hoa Kỳ.

Thách thức

- **Áp lực cạnh tranh:** Các nguồn cung lớn khác, như Ấn Độ và các nước khu vực ASEAN, đang đẩy mạnh sản xuất với mức giá cạnh tranh, gây áp lực lên sản phẩm thép Việt Nam.
- **Rủi ro phòng vệ thương mại:** Nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại tại Hoa Kỳ luôn hiện hữu, đặc biệt với các sản phẩm thép sử dụng nguyên liệu nhập khẩu từ các thị trường bị áp thuế như Trung Quốc. Điều này đòi hỏi doanh nghiệp Việt Nam phải minh bạch hơn trong chuỗi cung ứng và tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế.
- **Biến động chi phí vận chuyển:** Chi phí logistics tăng cao và sự bất ổn trong chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục là một thách thức đáng kể đối với hoạt động xuất khẩu.

Doanh nghiệp cần xây dựng hệ thống kiểm soát nguồn nguyên liệu rõ ràng và minh bạch, đảm bảo rằng tất cả nguyên liệu đầu vào đều có chứng nhận xuất xứ hợp pháp. Điều này không chỉ giúp bảo vệ doanh nghiệp trước các cáo buộc lẫn tránh thuế mà còn gia tăng uy tín với đối tác quốc tế.

Đầu tư vào công nghệ sản xuất hiện đại là yếu tố cốt lõi để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất và đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật ngày càng khắt khe của Hoa Kỳ. Công nghệ tiên tiến cũng giúp tối ưu hóa quy trình sản xuất,

nâng cao hiệu suất và giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu.

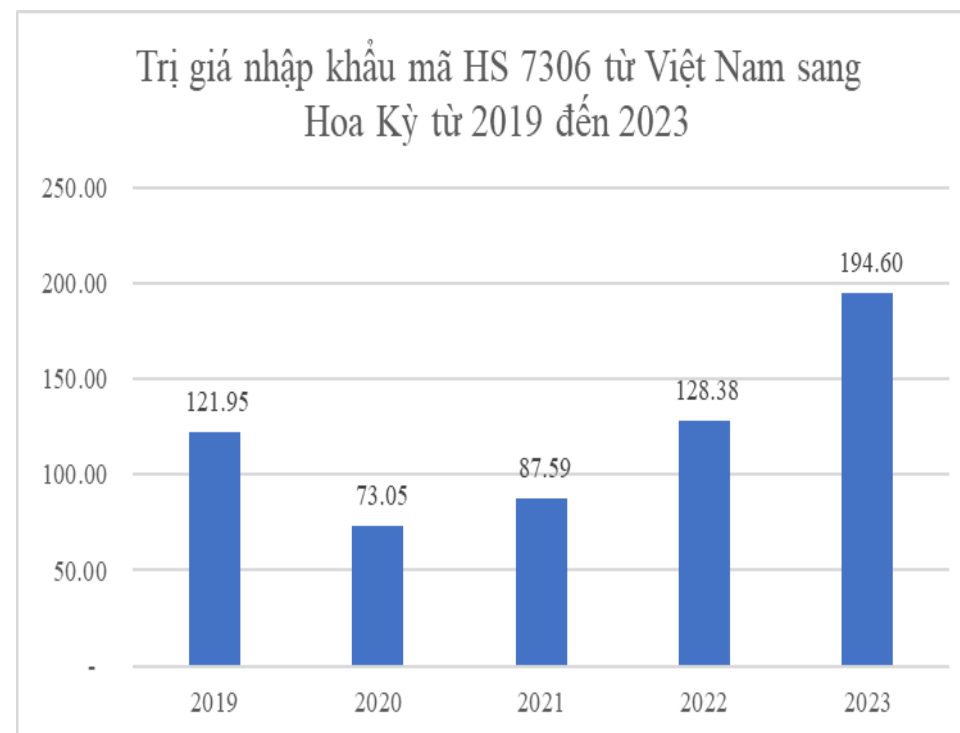
Để giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào một thị trường duy nhất, doanh nghiệp cần mở rộng thị trường xuất khẩu sang các khu vực khác như EU, Nhật Bản và ASEAN. Đồng thời, phát triển các dòng sản phẩm thép mới với giá trị gia tăng cao nhằm tăng khả năng cạnh tranh.

Các doanh nghiệp nên phối hợp chặt chẽ với Cục Phòng vệ Thương mại và các tổ chức liên quan để cập nhật thông tin về các biện pháp phòng vệ thương mại và nhận được sự hỗ trợ kịp thời khi cần thiết.

Xu hướng tăng trưởng mạnh mẽ trong nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306 từ Việt Nam vào Hoa Kỳ, đặc biệt trong năm 2023, cho thấy tiềm năng lớn của ngành thép Việt Nam trong việc khai thác thị trường quốc tế. Tuy nhiên, để duy trì tốc độ tăng trưởng và vượt qua các thách thức hiện tại, doanh nghiệp thép cần tập trung vào minh bạch hóa chuỗi cung ứng, nâng cao chất lượng sản phẩm và đa dạng hóa thị trường. Sự kết hợp giữa đổi mới công nghệ, hợp tác chặt chẽ với cơ quan quản lý, và đáp ứng nhu cầu thị trường sẽ là chìa khóa thành công trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt.

Biểu đồ 3: Tổng trị giá nhập khẩu nhóm hàng mã HS 7306 vào thị trường Hoa Kỳ từ Việt Nam giai đoạn 2019 đến 2023

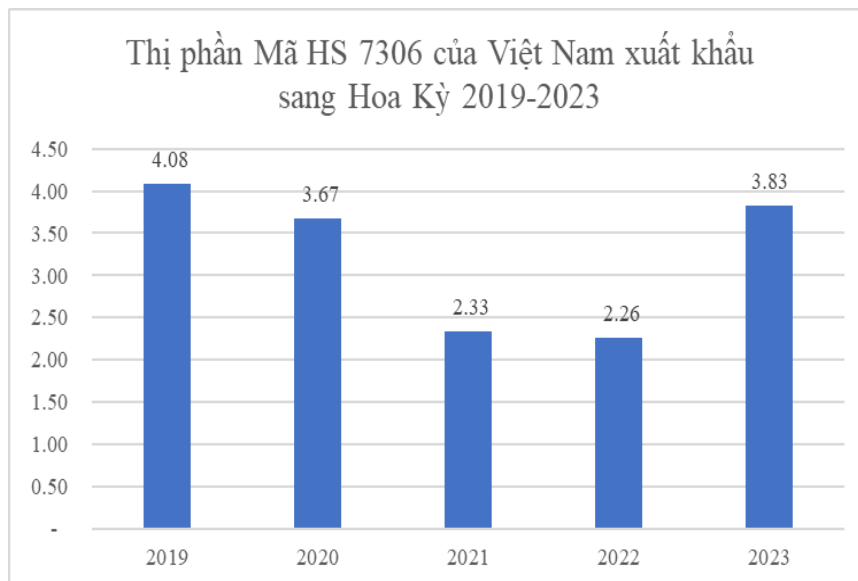
Đvt: triệu USD



Số liệu từ IHS Markit

Xét về thị phần, hàng nhập khẩu Việt Nam trên tổng giá trị nhập khẩu vào Hoa Kỳ có sự sụt giảm trong các năm 2020 đến 2022 nhưng lại tăng vào 2023.

Biểu đồ 4: Thị phần của sản phẩm mã HS 7306 từ Việt Nam trong tổng nhập khẩu vào Hoa Kỳ giai đoạn 2019 đến 2023



Số liệu từ IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

a. Nguyên nhân và mục tiêu điều tra

Ngày 4/8/2022, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) chính thức khởi xướng điều tra lẫn tránh thuế phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm ống thép nhập khẩu từ Việt Nam, chủ yếu thuộc mã HS 7306.61 và 7306.30. Cuộc điều tra nhằm xác định liệu các sản phẩm thép cán nóng (HRS)—nguyên

liệu chính trong sản xuất ống thép—có được nhập khẩu từ các nước như Trung Quốc, Đài Loan, Ấn Độ, Hàn Quốc, sau đó gia công đơn giản tại Việt Nam để xuất khẩu sang Hoa Kỳ, nhằm lẫn tránh các mức thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp mà Hoa Kỳ đã áp dụng với các quốc gia/vùng lãnh thổ này hay không.

b. Tầm quan trọng của HRS trong ngành thép Việt Nam

HRS là nguyên liệu cơ bản để sản xuất các sản phẩm thép như thép tấm, thép ống, và thép cán nguội. Việt Nam từ lâu đã nhập khẩu một lượng lớn thép cán nóng từ Trung Quốc để phục vụ sản xuất thép tôn mạ và thép cán nguội xuất khẩu. Trong những năm gần đây, sự gia tăng xuất khẩu thép ống từ Việt Nam đã khiến DOC nghi ngờ về khả năng lẫn tránh thuế, thông qua việc gia công đơn giản từ HRS nhập khẩu từ Trung Quốc và các nước khác.

Kết luận từ Bộ Thương mại Hoa Kỳ

- Kết luận về sản phẩm ống thép hàn carbon và không hợp kim

Vào ngày 9/8/2023, DOC đã công bố kết luận cuối cùng về cuộc điều tra đối với sản phẩm ống thép hàn carbon và ống

thép hàn không hợp kim dạng tròn nhập khẩu từ Việt Nam. Theo kết luận này, các sản phẩm ống thép từ Việt Nam không có hành vi lẫn tránh thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp mà Hoa Kỳ áp dụng với các mặt hàng tương tự từ Đài Loan (Trung Quốc). Đây là một kết quả tích cực, khẳng định sự minh bạch của Việt Nam trong hoạt động sản xuất và xuất khẩu nhóm hàng này.

- *Kết luận về các sản phẩm ống thép bị điều tra còn lại*

Ngày 9/11/2023, DOC tiếp tục công bố kết luận cuối cùng với các sản phẩm ống thép bị điều tra còn lại. Kết luận giữ nguyên nhận định sơ bộ rằng doanh nghiệp Việt Nam có hành vi lẫn tránh thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp mà Hoa Kỳ áp dụng với các quốc gia/vùng lãnh thổ như Trung Quốc, Đài Loan, Ấn Độ và Hàn Quốc.

DOC cho phép các nhà xuất khẩu từ Việt Nam, ngoại trừ các doanh nghiệp không hợp tác đầy đủ trong quá trình điều tra, tham gia cơ chế tự xác nhận. Theo đó, doanh nghiệp có thể chứng minh rằng họ không sử dụng HRS có nguồn gốc từ Trung Quốc, Đài Loan, Ấn Độ hoặc Hàn Quốc để sản xuất ống thép xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Các doanh nghiệp không

hợp tác cũng có thể đề xuất DOC rà soát hành chính để tham gia cơ chế này.

c. Ý nghĩa và tác động đối với ngành thép Việt Nam

Áp lực cạnh tranh trong thị trường quốc tế

Cuộc điều tra của DOC phản ánh rõ ràng áp lực cạnh tranh gay gắt trong thị trường thép toàn cầu. Đặc biệt, các doanh nghiệp từ các nền kinh tế chưa được công nhận là nền kinh tế thị trường, như Việt Nam, gặp bất lợi hơn khi Hoa Kỳ sử dụng dữ liệu chi phí sản xuất từ các nước thứ ba (ví dụ: Mexico hoặc Indonesia) để làm tham chiếu. Điều này có thể dẫn đến các kết luận không chính xác, gây bất lợi cho doanh nghiệp.

Chi phí nguyên liệu và quản lý chuỗi cung ứng

Nguồn cung thép cán nóng từ Trung Quốc đang gia tăng do tình trạng dư thừa sản xuất và sự suy giảm trong nhu cầu nội địa tại nước này. Điều này không chỉ gây áp lực cạnh tranh về giá, mà còn đòi hỏi ngành thép Việt Nam phải kiểm soát tốt nguồn nguyên liệu đầu vào để tránh các rủi ro pháp lý và duy trì tính cạnh tranh.

Cơ hội và thách thức trong xuất khẩu

Mặc dù kết luận điều tra đối với sản phẩm ống thép hàn carbon mang lại lợi ích cho Việt Nam, nguy cơ đối mặt với các cuộc điều tra phòng vệ thương mại trong tương lai vẫn hiện hữu. Sự minh bạch trong chuỗi cung ứng và việc tuân thủ pháp luật quốc tế sẽ trở thành yếu tố quyết định sự thành công trong xuất khẩu, đặc biệt tại thị trường Hoa Kỳ.

Chiến lược ứng phó và khuyến nghị cho doanh nghiệp

- Minh bạch hóa chuỗi cung ứng

Các doanh nghiệp sản xuất thép cần minh bạch hóa nguồn nguyên liệu đầu vào. Việc xây dựng hệ thống kiểm soát nguồn nguyên liệu rõ ràng, với đầy đủ giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp, không chỉ giúp doanh nghiệp bảo vệ mình trước các cáo buộc lẩn tránh thuế mà còn tăng uy tín với đối tác quốc tế.

- Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu

Để giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào một thị trường duy nhất, doanh nghiệp thép cần mở rộng thị trường xuất khẩu sang EU, Nhật Bản, ASEAN và các khu vực tiềm năng khác. Đồng thời, phát triển các sản phẩm thép mới với giá trị gia tăng cao để nâng cao tính cạnh tranh.

- Hợp tác với cơ quan chức năng

Doanh nghiệp cần phối hợp chặt chẽ với Cục Phòng vệ Thương mại và các tổ chức liên quan để cập nhật thông tin về các vụ việc phòng vệ thương mại. Điều này sẽ giúp doanh nghiệp nhận được sự hỗ trợ kịp thời trong xử lý các tình huống pháp lý.

- Chuẩn bị hồ sơ minh bạch và đầy đủ

Hồ sơ chi tiết và minh bạch về chi phí sản xuất, quy trình sản xuất và chứng nhận xuất xứ là yếu tố quan trọng để bảo vệ quyền lợi doanh nghiệp trong trường hợp bị điều tra. Doanh nghiệp cần lưu trữ đầy đủ và chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu này.

- Đầu tư vào đổi mới công nghệ

Đổi mới công nghệ không chỉ giúp nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn giảm phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu. Các doanh nghiệp thép Việt Nam cần tập trung vào phát triển công nghệ sản xuất tiên tiến để tối ưu hóa quy trình và đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.

- Triển vọng và kết luận

Cuộc điều tra chống lẩn tránh thuế phòng vệ thương mại đối với sản phẩm ống thép từ Việt Nam đã đặt ra những thách thức lớn nhưng đồng thời cũng tạo động lực để ngành thép Việt Nam cải thiện hệ thống quản lý, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng tính minh bạch trong chuỗi cung ứng. Kết luận tích cực trong một số trường hợp cho thấy Việt Nam hoàn toàn có khả năng duy trì tốc độ tăng trưởng xuất khẩu nếu ngành thép áp dụng các chiến lược hiệu quả và tuân thủ đầy đủ các quy định quốc tế.

Với chiến lược đúng đắn, sự chuẩn bị kỹ lưỡng và hợp tác chặt chẽ với cơ quan chức năng, các doanh nghiệp Việt Nam hoàn toàn có khả năng vượt qua thách thức, tận dụng cơ hội để củng cố vị thế trên thị trường quốc tế. Sự kết hợp giữa minh bạch hóa, đổi mới công nghệ và đa dạng hóa sản phẩm sẽ là chìa khóa thành công trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu ngày càng gay gắt.